

Số: **481/2022/QĐST- HNGĐ**

Hà Đông, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 478/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/06/2022 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1988.

HKTT: Số 05 – LK 09 Khu đô thị Xa La, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1991.

HKTT: Số 05 – LK 09 Khu đô thị Xa La, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoài N và chị Nguyễn Thị Mỹ T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường YN, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội ngày 15/04/2017.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay anh N, chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị. Yêu cầu thuận tình ly hôn của Anh Nguyễn

Hoài N và chị Nguyễn Thị Mỹ T là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Hoài N và chị Nguyễn Thị Mỹ T xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 07/09/2018. Theo sự thống nhất của vợ chồng, chúng tôi thỏa thuận chị Nguyễn Thị Mỹ T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 07/09/2018 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Hoài N tự nguyện cấp dưỡng nuôi 01 con chung là: 3.000.000đ/tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hoài N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Anh Nguyễn Hoài N và chị Nguyễn Thị Mỹ T xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ: Anh Nguyễn Hoài N và chị Nguyễn Thị Mỹ T xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Hoài N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Hoài N và chị Nguyễn Thị Mỹ T.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Hoài N và chị Nguyễn Thị Mỹ T xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 07/09/2018. Theo sự thống nhất của vợ chồng, chúng tôi thỏa thuận chị Nguyễn Thị Mỹ T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 07/09/2018 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Hoài Nam tự nguyện cấp dưỡng nuôi 01 con chung là: 3.000.000đ/tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hoài N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung (động sản, bất động sản):** Anh Nguyễn Hoài N và chị Nguyễn Thị Mỹ T xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về công nợ:** Anh Nguyễn Hoài N và chị Nguyễn Thị Mỹ T xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hoài N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh N đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010274 ngày 28/06/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Anh N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Trần Thị Diệp Linh